TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN LÂM THAO** **TỈNH PHÚ THỌ** Số: 98/2023/QĐST-HNGĐ	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** *Lâm Thao, ngày 27 tháng 6 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 181/2023/TLST-HNGĐ ngày 09 tháng 6 năm 2023, giữa:

Nguyên đơn: Chị Tạ Thị Thu H - sinh năm 1980

Địa chỉ: Khu 5, xã X, huyện L, tỉnh Phú Thọ

(Chỗ ở: Khu 14, xã H, huyện T, tỉnh Phú Thọ)

Bị đơn: Anh Nguyễn Trung Đ - sinh năm 1975

Địa chỉ: Khu 5, xã X, huyện L, tỉnh Phú Thọ.

- Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

- Căn cứ vào Điều 55, 58, 81, 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 19 tháng 6 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 19 tháng 6 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1/ Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Tạ Thị Thu H và anh Nguyễn Trung Đ.

2/ Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Chị Tạ Thị Thu H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục 02 con chung là Nguyễn Nhật L - sinh ngày 12/11/2007 và Nguyễn Kiều A - sinh ngày 13/01/2013. Anh Nguyễn Trung Đ không phải cấp dưỡng nuôi con vì chị Tạ Thị Thu H không yêu cầu. Còn con chung là Nguyễn Thu H - sinh ngày 28/5/2003 hiện đã trưởng thành và lao động tự túc được nên không giải quyết.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Chị Tạ Thị Thu H và anh Nguyễn Trung Đ xác định không có nên không đề nghị Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Chị Tạ Thị Thu H và anh Nguyễn Trung Đ xác định không nợ ai nên không đề nghị Toà án giải quyết.

- Về công sức đóng góp gia đình: Chị Tạ Thị Thu H và anh Nguyễn Trung Đ xác định không có nên không đề nghị Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Tạ Thị Thu H chịu cả 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số AA/2020/0002487 ngày 09/6/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lâm Thao. Chị Tạ Thị Thu H được hoàn trả số tiền chênh lệch là 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

3/ Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trong trường hợp quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, Điều 7a và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- VKSND huyện Lâm Thao;
- Chi cục THADS huyện Lâm Thao;
- UBND xã X;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án, VP.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Khắc Chiên